1. Bối cảnh vụ án

• Từ 2008–2013, ông Nguyễn Việt C tham gia mua bán, trao đổi tiền ảo qua mạng Internet.

• Tháng 9/2013, Cơ quan Công an tỉnh Bến Tre nhiều lần mời ông C làm việc vì nghi ngờ hành vi liên quan tiền ảo.

• Ngày 19/10/2015, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bến Tre có công văn gửi Cục Thuế đề nghị nghiên cứu xử lý hành vi vi phạm hành chính về thuế đối với việc mua bán tiền ảo.

⸻

2. Quyết định truy thu thuế

•

* Thuế GTGT: 981.527.006 đồng.
* Thuế thu nhập cá nhân: 1.667.850.063 đồng.

• Ông C không đồng ý, cho rằng số thuế quá cao, không hợp lý vì:

* Thời điểm đó, kinh doanh tiền ảo chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.
* Tiền ảo không phải hàng hóa, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo Luật thuế VN.

• Ông C nhiều lần gửi văn bản, hồ sơ và ý kiến Bộ Công Thương, Chính phủ đều khẳng định tiền ảo không phải hàng hóa, không thuộc đối tượng điều chỉnh như hàng hóa thông thường.

⸻

3. Quan điểm các bên

• Ông C:

* Tiền ảo chưa có khung pháp lý quản lý, không phải hàng hóa nên không thể tính thuế GTGT.
* Ông có gửi hồ sơ đăng ký bổ sung ngành nghề nhưng Phòng Đăng ký kinh doanh từ chối vì chưa có mã ngành.
* Cho rằng việc Chi cục Thuế ra quyết định truy thu là không có căn cứ, không ban hành kèm quyết định xử phạt vi phạm hành chính (trong khi đây là biện pháp khắc phục hậu quả), trái quy định Luật Xử lý vi phạm hành chính.

• Chi cục Thuế & Cục Thuế T:

* Khẳng định mua bán tiền ảo là hoạt động kinh doanh phát sinh thu nhập nên phải chịu thuế.
* Dẫn các công văn của Công an, Bộ Tài chính khuyến nghị quản lý để tránh thất thu thuế.
* Căn cứ tính thuế là từ kết quả xác minh: ông C bán tiền ảo từ 2008–2013 với doanh số 138 tỉ đồng nhưng không khai báo, không nộp thuế.

⸻

4. Tòa án nhận định

• Kinh doanh tiền ảo là mô hình mới phát sinh, chưa được pháp luật điều chỉnh đầy đủ.

• Việc xem tiền ảo như hàng hóa để tính thuế GTGT là chưa phù hợp với quy định tại Điều 2 Thông tư 06/2012/TT-BTC.

• Cơ quan thuế áp dụng phương pháp tính thuế trực tiếp với tiền ảo như tính vàng, bạc, đá quý là chưa đúng vì tiền ảo không thuộc nhóm tài sản này.

• Chi cục Thuế ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nhưng không kèm quyết định xử phạt hành chính là sai quy định tại Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⸻

5. Kết quả & kiến nghị

• Kiểm sát viên và Tòa cùng thống nhất: các Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 và 1002/QĐ-CT ngày 18/5/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế ban hành chưa phù hợp pháp luật.

• Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông C, tuyên hủy các Quyết định truy thu thuế trên.

• Lý do chính: Việc áp thuế GTGT và thuế TNCN đối với hoạt động mua bán Bitcoin là chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng.

<https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta51734t1cvn/>

1. Các câu hỏi pháp lý

Vấn đề trọng tâm là gì ?

* Tiền ảo có được coi là một loại hàng hóa không

Vấn đề trọng tâm liên quan đến ‘tiền ảo là tài sản’ ntn ?

* Để biết tiền ảo có phải hàng hóa không thì cần phải xác định tiền có phải là tài sản k?

Tiền ảo có được pháp luật công nhận là tài sản hay không ?

Tòa án xử lý tiền ảo như thế nào ?

1. Ý kiến của các bên, và của tòa án

Câu hỏi chính cho vấn đề trên là “tiền ảo” có phải là hàng hóa không ?

- Ông C: “Đến nay, chưa có cơ quan nào khẳng định Bicoin là tiền ảo, tiền điện tử hay là tiền kỹ thuật số. Như vậy muốn khẳng định Bitcoin là gì thì nhà nước phải công nhận, ở đây nhà nước chưa công nhận. Vì vậy, không cở sở để khẳng định Bitcoin là hàng hóa.”

* Chi cục thuế & Cục thuế T: “Theo Điều 105 Bộ luật Dân sự 2015 quy định “Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản” và Điều 115 Bộ luật Dân sự 2015 quy định “Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và các quyền tài sản khác”. Như vậy, tiền ảo là một quyền tài sản, tiền ảo trị giá được bằng tiền Việt Nam và có thể chuyển giao trong giao dịch dân sự nên được xem là hàng hóa.” Dựa trên Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính cho rằng:

“Đối chiếu với các quy định về Pháp luật thuế, Pháp luật khác có liên quan và thực tế mua, bán tiền kỹ thuật số theo công văn số 125/CT-TTr ngày 20/01/2015 và báo cáo của Cục Thuế tỉnh Bến Tre cho thấy:

* Hành vi mua, bán tiền kỹ thuật số không phải là hành vi bị cấm;
* Người sở hữu tiền kỹ thuật số có quyền trị giá được bằng tiền và có thể chuyển giao trong giao dịch dân sự nên thuộc “quyền tài sản” theo Điều 181 Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11. Do vậy, tiền kỹ thuật số là “tài sản” theo Điều 163 Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11, là tài sản “động sản” theo Điều 174 Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 và là “hàng hoá” động sản theo Điều 3 Luật Thương mại số 36/2005/QH11;”

Công văn của BTC (<https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Thuong-mai/Cong-van-4356-TC-TCT-2016-quan-ly-thue-doi-voi-hoat-dong-mua-ban-tien-ky-thuat-so-363325.aspx>):

* Nhận định của tòa: Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục T đã căn cứ vào Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính nêu: “... hoạt động mua bán tiền kỹ thuật sốlà hoạt động mua bán hàng hóa và được xếp vào loại hình hoạt động kinh doanh thương mại; tiền kỹ thuật số thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng và cá nhân kinh doanh tiền kỹ thuật số thuộc đối tương chịu thuế thu nhập cá nhân...” là vượt quá thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tức là Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn áp dụng pháp luật vượt quá các quy định của Bộ luật, Luật, Nghị định và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, mặc nhiên công nhận tiền kỹ thuật số (tiền ảo) là hàng hóa nên được mua bán và xếp vào loại hình hoạt động kinh doanh thương mại và phải chịu thuế theo quy định là không đúng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông C, đồng thời ảnh hưởng đến hiệu quả điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, tạo điều kiện để chuyển tiền bất hợp pháp, thanh toán, tài trợ cho các giao dịch bất hợp pháp.
* Quyết định của Tòa án: Chấp yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt C, tuyên xử: hủy Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục T về việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 1002/QĐ-CT ngày 18/5/2017của Cục trưởng CụcT về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Việt C.

1. Đưa ra ý kiến cá nhân (có thể phản đối/đồng ý)

Đối với pháp luật Việt Nam hiện hành bấy giờ:

Từ đầu những năm 2000, tiền ảo đã dần bước chân vào Việt Nam, tạo ra không ít những vấn đề pháp lý mới và phức tạp. Trong đó, quy định pháp luật về việc thu thuế là một vấn đề đầu tiên thoi thúc sự thay đổi trong pháp luật Việt Nam hiện hành. Ta có thê thấy trong vụ việc trên, tòa án đã lập luận rất chặt chẽ dựa trên pháp luật hiện hành lúc bấy giờ để đưa ra quyết định cuối cùng. Vì “tiền ảo” vẫn chưa được định nghĩa rõ ràng trong bất cứ văn bản pháp luật nào nên tòa án đã bác bỏ Công văn… của Bộ Tài chính. Điều đó giúp duy trì tính chặt chẽ của lệnh “Cấm giao dịch bằng tiền ảo”, cũng như hạn chế những lỗ hỏng pháp lý về “tiền ảo” trước khi có văn bản pháp luật quy định rõ ràng về “tiền ảo” và các cách xử lý đối với “tiền ảo”. Đó là một giải pháp phù hợp với nền pháp luật Việt Nam khi vẫn còn thiếu khung pháp lý về “tiền ảo” tại thời điểm đó.

Đối với pháp luật quốc tế lúc bấy giờ:

* Mới chỉ có 2 quốc gia xem tiền ảo là … và chưa có quốc gia nào công nhận tiền ảo là một loại tài sản.

1. Tiền ảo có đang nằm ngoài vòng pháp luật ?

Trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, việc xuất hiện và phổ biến của “tiền ảo” đã và đang đặt ra nhiều vấn đề mới buộc các nước trên thế giới cần có sự thay đổi phù hợp trong nền pháp luật hiện hành. Dù nhiều quốc gia đã có những quy định riêng đối với “tiền ảo”, Việt Nam vẫn chưa có quy định rõ ràng nào để giải quyết các vấn đề về “tiền ảo”. Và vụ việc trên là một minh chứng cho thấy được điều đó.

Theo luật …, hoạt động mua bán các loại hàng hóa khác đều bị thu thuế TNCT và thuế GTGT. Trong khi đó, theo quyết định của Tòa, việc mua bán tiền ảo (Bitcoin) lại không bị áp các loại thuế trên vì việc áp thuế GTGT và thuế TNCN đối với hoạt động mua bán Bitcoin là chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng. (Điều đó một lần nữa được lặp lại trong bài nghiên cứu ….)

Tuy nhiên, theo nhóm tác giả của bài báo khoa học “Bàn thêm về bản chất pháp lý của “tiền ảo” dưới góc nhìn của luật tài sản so sánh, “Cách tiếp cận hợp lý nhất tại thời điểm hiện nay nhằm xác định dạng thức của “tiền ảo” là căn cứ vào chức năng của chính “tiền ảo” đó để xem xét. Nếu ”tiền ảo” này chỉ có một chức năng duy nhất thì áp dụng ngay quy định trong luật chuyên ngành gần nhất để quản lý. Chẳng hạn, nếu “tiền ảo” đó thoả mãn định nghĩa là “chứng khoán” thì phải chịu sự điều chỉnh trực tiếp của pháp luật về giấy tờ có giá nói chung và chứng khoán nói riêng. Đối với các “tiền ảo” có từ hai chức năng trở lên thì áp dụng đồng thời các quy định pháp luật trong các chuyên ngành gần nhất, và giải quyết mâu thuẫn trong việc áp dụng (nếu có) trong từng trường hợp cụ thể.” Từ đó, nhóm đưa ra kết luận rằng “Căn cứ vào theo bản chất của từng loại “tiền ảo”, các giao dịch “tiền ảo” sẽ phải sự chịu quy chế điều chỉnh của pháp luật chuyên ngành tương ứng. Chẳng hạn, đối với các giao dịch “tiền ảo” có tính thương mại, “tiền ảo” phải được xác định theo quy chế của hàng hoá theo định nghĩa về hàng hoá của Luật Thương mại năm 2005. Hiểu theo nghĩa đó, trong giao dịch mua bán bitcoin ở Bến Tre nói trên, Nhà nước hoàn toàn có căn cứ để thu thuế nếu các giao dịch này làm phát sinh thu nhập chịu thuế theo pháp luật về thuế; đồng thời có cơ sở để áp dụng pháp luật trong các lĩnh vực khác có liên quan.”[[1]](#endnote-1)

Từ quan điểm của Tòa, ta có thể thấy rằng luật pháp Việt Nam hiện tại vẫn chưa điều chỉnh đầy đủ những vấn đề liên quan đến “tiền ảo”. Điều đó có thể gây ra những lỗ hỏng pháp lý nghiêm trọng, gây mất công bằng trong xã hội. Nhận thức được tính cần thiết của những quy định pháp lý phù hợp đối với “tiền ảo”, nhóm tác giả nói trên đã đưa ra được một cách tiếp cận rằng “Cách tiếp cận hợp lý nhất tại thời điểm hiện nay nhằm xác định dạng thức của “tiền ảo” là căn cứ vào chức năng của chính “tiền ảo” đó để xem xét.” Vậy cách tiếp cận trên đã giải quyết triệt để những vấn đề pháp lý liên quan đến “tiền ảo” chưa?

1. Những ưu điểm và hạn chế của cách tiếp cận trên.

Bằng cách áp dụng quy định trong luật chuyên ngành gần nhất với chức năng duy nhất của một loại “tiền ảo” để quản lý loại “tiền ảo” đó, ta sẽ có thể tận dụng lại những luật đã có sẵn để áp dụng cho “tiền ảo”. Nhờ đó, Nhà Nước có thể tiết kiệm được một lượng lớn thời gian và ngân sách để tạo khung pháp lý cho “tiền ảo”. Có thể thấy, đây là một ưu điểm rất lớn của cách tiếp cận này.

Tuy nhiên, khi áp dụng cách trên đối với “tiền ảo” có nhiều chức năng, nhiều vấn đề mới lại được đặt ra. Cụ thể

(Trích dẫn mục 2 – web site thư viện pháp luật : <https://thuvienphapluat.vn/cong-dong-dan-luat/vuong-mac-trong-viec-xac-dinh-bitcoin-ethereum-va-cac-loai-tien-ky-thuat-so-khac-la-tai-san-trong-vu-an-hinh-su-198956.html>)

1. Những hậu quả có thể xảy ra nếu không áp thuế đối với các loại tiền ảo

Điều này có thể dẫn đến một làn sóng đổ xô đầu tư vào tiền ảo,…

1. Đỗ Giang Nam, Đào Trọng Khôi. (2021). Bàn thêm về bản chất pháp lý của “tiền ảo” dưới góc nhìn của luật tài sản so sánh. *VNU Journal of Science: Legal Studies ,* Vol. 37, No. 4, 77. [↑](#endnote-ref-1)